

Lý Chiêu Hoàng sinh tháng 9 năm Mậu Dần (1218), tên húy là Phất Kim sau đổi là Thiên Hình. Năm 1224, Chiêu Thánh lên ngôi vua, gọi là Lý Chiêu Hoàng.

Khi chinh phạt vùng Mê Linh (Vĩnh Phúc bây giờ) làm xuất quân đánh đuổi giặc Bắc phương đang đô hộ Giao Chỉ, bà thế trẫm Trẫm Đế và hơn 5 vạn quân gặp mưa giáng sáng lòa, lộ lộ thế bị điếm sát Nôm Nam còn ghi:

Một xin rửa sạch Nôm Nam
Hai xin đem lại nghìn phần xa hũ Hùng.
Ba kẻ oan trái lòng chinh
Bên xin vãn vãn công lệnh này.
(Thiên Nam Ngữ Lục)

Nôm Nam lúc này đang bị giặc Hán qua tay Thái thú Tô Định đô hộ, chúng vẫn đánh bại các vị Vua Hùng thế trẫm Tây phương; còn chinh chiến của Trẫm Trẫm là Thi Sách, con của Lạc tướng quỳ Chu Diên, đã bị Tô Định đem hành hình chết mất thế gian nguyền sau đám cưới với Trẫm Trẫm, con của Lạc tướng Mê Linh. Mậu sau của giặc Tô là chúng tin rằng hai họ họ của hai vị tướng quân xa của Nôm Nam Âu Lạc, quỳ Giao Chỉ và quỳ Chu Diên, kết thông gia với nhau, thì sẽ khó mà trị, cho nên Tô Định đã đem quân phá tan đám cưới, bắt Thi Sách đem đi. Sau khi ào ạt chiếm 65 thành trì, Trẫm Trẫm lên ngôi Vua, gọi là Trẫm Vương, đó là vị Vua Nữ đầu tiên của Nôm Nam.



Thế thế Lý Chiêu Hoàng, vị vua nữ thế nhĩ trong lịch sử Nôm Nam
(Nguyên: Võ sĩ Vương Đình Thanh)

Vị vua nữ thế nhĩ lên ngôi trong không khí mất triều đại mất thế, không có con trai nối dõi, cách vị vua nữ đầu tiên thế giỗ 1200 năm. Nguyên Nhà Lý, trị vì 215 năm, là Triều đại bị biến vong lâu dài nhất Nôm Nam, thế thế vua Lý Huệ tông lộ không có con trai nối dõi, phong cho con

gái, tức Công chúa Chiêu Thánh, mới 7 tuổi, làm Hoàng-thái-tử! Lý Chiêu Hoàng sinh tháng 9 năm Mậu Dần (1218), tên húy là Phất Kim sau đổi là Thiên Hình. Năm 1224, Chiêu Thánh lên ngôi vua, gọi là Lý Chiêu Hoàng. Vị vua Vua Nhà thục nhà của nhà Nam lên ngôi cách vị vua nhà trước tiên tức 1224-43= 1181 năm. Ngay vị vua Trữ chính đổi Lý Huệ Tông đã ở trong tay của Tiệt đế sở Trữ Thục Đế, cho nên vị vua của tay nhà Lý qua tay nhà Trữ, cũng là chuyển đổi hiều. Tuy thế, huy hiệu cho thấy rõ ràng, đây cũng là chuyển đổi của Trữ, vì mệnh từ đã đổi như như thế. Ngô Thì Sĩ viết trong Việt Sử Tiêu Án: "...đầu a-quyết làng Cổ Pháp (quê họ ông nhà Lý) có câu: 'Truyền bắt đi p, Di p là âm sinh [Truyền đổi 8 lá, lá rõ ràng âm (n) sinh: hay là Truyền đổi 8 đổi vua, nhà vua sau rồi thế 9 là đàn bà.] Đổi Việt Sử Ký toàn-thục cho biết Trữ Thục Đế trông coi vị vua của-dịch trong cung, đã đổi Trữ Cổ nh là cháu mình, vào làm chánh thế.

"Cổ nh lúc ấy mới có 8 tuổi, chức hầu ở bên ngoài. Một hôm gặp vị vua bên ngoài nhà, nhân thế vào hầu ở bên trong. Chiêu hoàng trông thấy yêu mến. Một khi chiều tối, cho gọi Cổ nh đến cùng chơi; thấy Cổ nh đẹp thì chơi đùa trên cành, hoặc nằm lấy tóc, hoặc đùa vào bóng. Có một hôm Cổ nh hầu chơi ở dưới sân, Chiêu hoàng rửa mặt, lấy tay té nước xuống đất. Cổ nh rửa tóc trên, đến khi Cổ nh hầu khăn tay thì lấy khăn ném cho Cổ nh. Cổ nh không nói gì, vẫn nói với Thục Đế. Thục Đế nói: 'Nếu thế có thế thì họ [Trữ] làm vua chẳng? [Hay] chết cả họ chẳng?' Lúc một hôm Chiêu hoàng lấy khăn tay ném cho Cổ nh, Cổ nh lấy xuống nói: 'Bà họ có thể thế cho thế không? Thế xin vâng mệnh.'

Chiêu hoàng cười và nói: 'Tha thế cho người. Nay người đã biết nói khôn đó. Cổ nh lấy vẻ báo cho Thục Đế biết. Thục Đế sở vị của tiệt lộ ra thì bị giết cả. Bởi gặp mới đem gia thuộc thân thích vào trong cung cấm, sai đóng cửa thành và các cửa cung, cấm người coi giữ. Các quan vào chầu không được vào. Thục Đế loan báo rằng: 'Bà họ đã có chuyện rồi.' Các quan đến nói chuyện, xin chầu ngày vào chầu. Tháng ấy ngày 21, các quan vào chầu lấy mệnh." (ĐVSK toàn thư, q.4, tr.309).

Ngày 21 tháng 10 năm Mậu Dần tức 22 tháng 11 năm 1225, Lý Chiêu Hoàng (Niên hiệu: Thiên Chương Hưng Đạo) xuống chiếu nhường ngôi cho Trữ Cổ nh tức Trữ Thái Tông. Bài chiếu nhường ngôi, theo Đổi Việt Sử Ký Toàn Thư, ban hành ngày 22 tháng 11 năm 1225:

"Tôi xưa nhà của Đổi Việt đã có các bậc đế vương truyền vì thiên hạ. Riêng nhà Lý ta vâng chiếu mệnh truyền, làm cho bọn biếm, các vị thánh vương truyền nối đã hơn hai trăm năm. Chẳng may đổi Cổ nh Hoàng đế bất hạnh, không có người nối dõi, thế nước nguy khốn, đành sai truyền mệnh mình chiếu, nhường ngôi vua. Thế là tôi xưa đến nay chưa có vị vua như thế bao giờ! Than ôi, truyền là nhà chúa, tài đức đều kém, lại thiêu người giúp đỡ, mà giết cả người lên nhướng, làm sao có thể giữ gìn ngôi vị quá nặng đó được? Truyền nhường thế khuya dậy sớm, chịu sức gánh vác không nề; lòng thương người cầu mong có bậc hiền nhân quân tử, cùng giúp chính sự. Ngày đêm truyền vẫn canh cánh nghĩ về vị vua đó.

*Người quân tử đổi p đôi
Lòng rõ ràng buồn vui
Thục đế bao thế thế
Tình man mác xa xôi*

"Nay truyền mệnh mình suy nghĩ đi nghĩ lại, duy có Trữ Cổ nh là người vẫn chết rõ ràng, phong thái đúng là bậc hiền nhân quân tử, uy nghi truyền mệnh, lại có thể chết cả đổi vẫn võ thánh thế, dù

Hán Cao Tổ, Đế quốc Thái Tông cũng không hẳn đúng. Trẫm đã suy nghĩ, nghiêm xét lâu: nên nhường ngôi cho con rể yên lòng trẫm, để thỏa ý trẫm, có vậy mới mong ai nấy được lòng người dân, phù trì vận nước lâu dài, để cùng chung hưởng hạnh phúc thái bình. Nay bá cáo cho thiên hạ cùng nghe biết.”



Đền Rồng ở Bắc Ninh, nơi thờ Lý Chiêu Hoàng hiện nay. (Nguồn: Khảo cổ Hà Nội)

Năm 1258, sau kháng chiến chống quân Nguyên lần thứ nhất, vua Trần Thái Tông đem Chiêu Thánh gả cho Lê Phụng Trọng (vốn là Lê Tuấn). Bà sống hạnh phúc với Lê Phụng Trọng được 20 năm, sinh ra con trai là Thiệu Lang và con gái là Công chúa Khuê. Bà mất năm 1278, thọ 61 tuổi. Nhà thơ Trần Đà có bài thơ Vénh Lý Chiêu Hoàng như sau:

*Quê núi Tiên Sơn có nhai công
Mà em đem nước đi theo chồng
Ai khôn khéo trò đàn dứ?
Cái nước huê tình có biết không?*

Chiêu Hoàng không được thờ chung với các vua Lý khác ở đền Đô - Lý Bát Đế - tại Đình Bắc, Bắc Ninh, thế kỷ XIII, mà được dân làng Thiệu Lang thờ, xây riêng cho bà một nơi thờ riêng tại đền gọi là Đền Rồng.